

TÌNH HÌNH SỐT RẾT KHU VỰC MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN THÁNG 05/2010

TT	Tên tỉnh	Bệnh nhân sốt rét			Số sốt rét ác tính			Tỷ vong do sốt rét			Ký sinh trùng sốt rét										Tổng liều thuốc sử dụng
		5/10	5/09	% (+; -)	5/10	5/09	% (+; -)	5/10	5/09	% (+; -)	Lam, que thử	(+)	P.f	P.v	P.H	P.m	%05/10	%05/09	% (+; -)		
1	Quảng Bình	121	112	8.04	0	1	-100.00	0	0		2614	17	12	5			0.65	0.49	33.10	1278	
2	Quảng Trị	51	134	-61.94	0	0		0	0		4421	14	8	6			0.32	1.52	-79.22	978	
3	T.T- Huế	12	35	-65.71	0	0		0	0		1902	6	6				0.32	0.39	-18.10	2162	
4	TP Đà Nẵng	3	2	50.00	0	0		0	0		749	3	1	2			0.40	0.65	-38.32	18	
5	Quảng Nam	506	198	155.56	2	0	(+)	0	0		8448	353	271	79	3		4.18	2.51	66.53	1491	
6	Quảng Ngãi	18	14	28.57	0	0		0	0		2814	3	3				0.11	0.05	102.13	176	
7	Bình Định	17	17	0.00	0	0		0	0		4017	13	7	6			0.32	0.24	32.63	432	
8	Phú Yên	43	33	30.30	0	0		0	0		6321	18	16	2			0.28	0.19	52.17	304	
9	Khánh Hòa	252	236	6.78	0	0		0	0		6097	138	84	47	5	2	2.26	2.19	3.39	506	
10	Ninh Thuận	107	119	-10.08	0	3	-100.00	0	0		4849	69	54	14	1		1.42	2.16	-34.13	1124	
11	Bình Thuận	28	58	-51.72	0	0		0	0		4674	26	16	9	1		0.36	0.52	6.63	430	
12	Gia Lai	135	174	-22.41	0	0		0	0		9074	70	54	16			0.77	0.82	-5.47	260	
13	Kon Tum	146	119	22.69	0	0	0.00	0	0		7540	36	34	2			0.48	0.24	100.28	1276	
14	Đắk Lắk	161	131	22.90	0	1	-100.00	0	0		16438	80	72	8			0.49	0.25	92.89	408	
15	Đắk Nông	111	150	-26.00	0	0		0	0		5142	60	40	20			1.17	1.20	-2.50	302	
	M. Trung	1158	958	20.88	2	4	-50.00	0	0		46906	660	478	170	10	2	1.41	1.05	34.46	8899	
	T. Nguyễn	553	574	-3.66	0	1	-100.00	0	0		38194	246	200	46	0	0	0.64	0.50	28.77	2246	
	Toàn miền	1711	1532	11.68	2	5	-60.00	0	0		85100	906	678	216	10	2	1.06	0.80	33.21	11145	